TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 26/2020/HS-ST Ngày: 27/4/2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huề
2. Ông Nguyễn Công Tụ

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 19/5/1996 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973 và bà Vũ Thị D, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Bản án số 105/2015/HSST ngày 07/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 28/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù; tháng 01/2016 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm; Bản án số 96/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 26/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù; tháng 3/2018 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 258/QĐ-XPHC ngày 04/12/2019 của Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 11/12/2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ 16/12/2019 đến ngày 19/12/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. (*Trích xuất có mặt tại phiên toà*).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Lê Quang Th, sinh năm 1970

Trú tại: thôn A, xã An N, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1966

Trú tại: thôn P, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Ông Th, ông D vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/12/2019, tại khu vực thôn P, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình , tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện Nguyễn Duy Kh có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu Kh về trụ sở Uỷ ban nhân dân xã A để kiểm tra. Tại đây, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại băng gạc buộc ở bàn chân trái Kh 04 gói nilon màu xanh bên trong là giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột dạng cục. Kh khai nhận đó là 04 gói Hêrôin vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong đồ vật để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Duy Kh tại thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Duy Kh khai nhận: Bản thân Kh nghiện ma túy từ năm 2014 đến nay, thường mua Hêrôin để sử dụng cho bản thân. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, Kh đi bộ một mình từ nhà ra đường liên xã sau đó đi nhờ xe mô tô của một người phụ nữ khoảng 50 tuổi không quen biết đến khu vực xã A, huyện Quỳnh Phụ với mục đích mua Hêrôin để sử dụng. Đến thôn P, xã A Kh xuống xe, đi bộ vào một ngõ nhỏ tìm gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 28 tuổi, không biết tên, địa chỉ, 04 gói Hêrôin với giá 400.000 đồng. Sau khi mua bán xong, người phụ nữ trên đi đâu không rõ còn Kh giấu 04 gói Hêrôin vừa mua vào băng gạc buộc ở bàn chân trái và đi tìm chỗ vắng để sử dụng. Khi đi được một đoạn thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 471/KLGĐ-PC09 ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "*Mẫu vật gửi giám định (Chất bột màu trắng dạng cục) là ma túy, loại Hêrôin (Heroine), có khối lượng* ***0,3695*** *gam (không phẩy ba nghìn sáu trăm chín mươi lăm gam). Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ*." Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Nguyễn Duy Kh không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Cáo trạng số 25/CT-VKSQP ngày 03/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Duy Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy Kh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy Kh tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án (bút lục từ số: 71-85); phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là ông Lê Quang Th, ông Nguyễn Văn D (bút lục từ số: 86-95). Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 16/12/2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số: 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu (bút lục số 04); biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 07); Kết luận giám định số 471/KLGĐ-PC09 ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 08) cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 16/12/2019, tại khu vực thôn P, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn

Duy Kh đã tái phạm về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 04 gói Heroine (Hêrôin) có tổng khối lượng 0,3695 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Kh đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự *(tái phạm nguy hiểm)* như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. **Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý**

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

...

o) Tái phạm nguy hiểm.

3. ...

4. ...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại rất lớn cho sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống, suy giảm đạo đức, phá hoại hạnh phúc gia đình và còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã hai lần bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần thiết phải lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định

để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm ma túy nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, ngoài hai lần bị kết án đã được xác định là dấu hiệu định khung hình phạt, bị cáo còn có 01 lần bị Công an huyện Quỳnh Phụ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "trộm cắp tài sản" ngày 04/12/2019, đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy thu giữ của bị cáo hoàn trả lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số Hêroin, bị cáo Nguyễn Duy Kh khai mua của một người phụ nữ khoảng 28 tuổi, không quen biết, tại khu vực thôn P, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tuy nhiên Cơ quan điều tra không xác định được người phụ nữ trên nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Kh 05 *(năm)* năm 06 *(sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,3307 gam *(không phẩy ba nghìn ba trăm linh bảy gam)* Hêrôin hoàn lại sau giám định và bao gói trong phong bì niêm phong số 471/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và có đặc điểm chi tiết ghi tại Biên bản về việc giao nhận vật

chứng, tài sản số 34 ngày 04/3/2020 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy Kh phải nộp 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy Kh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/4/2020)./.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp;
-VKSND huyện Quỳnh Phụ;
-CQĐT, CQTHAHS, Nhà tạm giữ (Công an huyện Quỳnh Phụ);
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
-UBND xã A, huyện Quỳnh Phụ;
-Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Phượng